

Lục Tỉnh Tân Văn

Directeur Politique — L. MARTY
Im. Néant — NGUYỄN-V. CỎA
ADMINISTRATION
ET RÉDACTION :
 Saigon, Rue Cathala, 153-155 (1^{er} Etage)

GIÁ BÁN :
 Năm-hj, Trung-hj và Cao-mai
 Một năm 6000
 Sáu tháng 3 500
 Ba tháng 2 000
 Mua báo thì kể từ ngày
 mồng 1 và ngày 15 mỗi tháng
 mà phải trả tiền trước.

六省新聞
 MỖI TUẦN LẺ RA BA KỶ:
 NGÀY THỨ HAI, NGÀY THỨ TƯ VÀ NGÀY THỨ SÁU
 Mỗi số bán là 0304
 TELEPHONE N.º 475 Adresse télégr. : LUTRIN-12620

GIÁ BÁN :
 Bắc-Kỳ, Liêu, Đại-Nhập
 và Trung-Hoa.
 Một năm 75 00
 Sáu tháng 4 80
 Ba tháng 2 25
 Ông s'abonne sans frais dans
 tous les bureaux de poste.

POUR LES ANNONCES, s'adresser
 à SAIGON: Aux bureaux du Journal.
 à HANOI: Aux bureaux du Trung-Hoa-Tân-Văn.
 On traite à forfait pour les
 contrats de longue durée. Les
 prix sont payables d'avance.

MỤC LỤC

1. — Thông báo.
2. — Phê khuyết đồng nhơn.
3. — Tranh thượng lương bình.
4. — Chết làm khố trong nghề buôn đường.
5. — Vây mới công bình.
6. — Thuốc Gôváp đã ngon mà lại rẻ.
7. — Thông báo.
8. — Cuộc tranh thượng ở Trà Vinh.
9. — Nam-kỳ nông-nghiệp tương-tế hội.
10. — Trường thượng-mãi.
11. — Trường học làm bánh.
12. — Thơ tin cũng lại.
13. — Hướng truyền.
14. — Tin Đông-dương.

THÔNG BÁO

Bữa 4 novembre qua rồi, đúng sáu giờ chiều, quan Thống-đốc Nam-kỳ có đến tại nhà hội Khuyến-văn, ở đường Rolland Garros, số 34, mà dự lễ khai-trường Thượng-mãi là trường của hội ấy lập ra có quan Thống-đốc Nam-kỳ, chủ-trương.

Nhơn dịp ấy, ông Hồ-văn-Kính, chủ-hội Khuyến-văn có đề lời cảm tạ quan tỉnh-trưởng thuộc-địa về sự ngài có đại-khôn-hòa giúp trí giúp tài cho qui-hội trong vụ xướng lập trường Thượng-mãi, nay mới vừa khai mà học-sanh kẻ đã đứng trót trảm. Khi chia thỉnh quan Thống-đốc chấp chương quyền chủ-trương cho cuộc ích lợi về vụ vấn hỏi quyền-lợi của người Annam rồi, ông Kính bèn đề lời cùng chủ-vị học-sanh, khuyến nhủ học-sanh chỉ công mài sắt, gắng học chung hai vị sự-phạm của hội là M. Boulovers với M. Nguyễn-văn-Vàng, ngô-hầu chiếu số hứa nhi thiệth hành, là: Tập luyện thương-nghiệp cho đốn thiếu-niên nhà Annam ngày sau đứng trở nên tay chống vững nền kinh-tế bôn-quốc.

Quan Thống-đốc cảm ơn ông Kính những cam ngôn mỹ từ mới trăn-thuyết cùng ngài đó và ngợi khen ông Kính về công lập thành trường thượng-mãi là trường mà Chánh-phủ Langsa sẵn lòng vùa giúp và làm cho nong chí và là trường mà ngài lấy làm vui chịu chấp chương quyền chủ-trương. Ngài giải rằng khởi lập những trường tư, những lớp học ban đêm vậy thì nhảm cách hơn, chỉ vớ bỗng nhiên mà lập trường thượng-mãi thiệth nghiệp thì có chỗ sai lầm, lợi không có học-trò vào học, tại bởi thế lệ buộc vào trường ấy quá nghiêm. Chỗ yếu cần

là trước phải lập một trường học-sanh nguyên-thị, đặng mà dạy học những võ đầu, chẳng cần buộc học-sanh đều chỉ khác hơn là buộc phải hiểu biết tiếng Langsa cho dễ bề thọ giáo. Ấy là cuộc mới lập thành trong hội này đây nhờ sức khoan hồng đại độ của Chánh-phủ Nam-kỳ sẵn giúp cho phả khởi những việc công-ích như thế là việc khởi trình theo lối dựng nền học-đường thượng-mãi.

Luôn dịp, ngài cũng có tỏ cho viên chức hội Khuyến-văn hay rằng muốn cho hữu theo cuộc lập trường thượng-mãi dạy bằng chữ Langsa, ngài đã nhưt định chuẩn cho M. Cửa một phần tiền để lập cũng trường thượng-mãi như vậy mà dạy bằng chữ quốc-ngữ cho những người không biết tiếng Langsa tới học.

Đoạn quan Thống-đốc khuyến bảo học-sanh phải trí chí gắn bó để theo đàng cá phóng sản cho đặng tiến bộ học cho có ý-chí những bậc võ đầu thầy dạy. Ngài chỉ cho học-sanh biết rằng trong cái tâm-bôn thượng-mãi có nhiều cái cách thế rất hay, không biết tới không đặng. Ví dụ ngày nào mà học-sanh học bằng chữ thì từ nhiên người Annam có thể dễ giao tiếp với hàng, thương-nhơn Langsa trong cuộc thượng-mãi, vì hàng thương-nhơn Langsa giao tiếp với Annam thì đắc lợi. Sau rồi ngài chúc cho trường thượng-mãi tấn phát, ngài sẽ đề ý khoan hòa mà đở trường tấn bộ.

Vì học-sanh đông số, quan Thống-đốc dặn ông Kính kiểm một cái nhà khác rộng hơn cho tiện và đở lời hứa với hội bỏ phần tiền phi về cho kho thuộc-địa gánh chịu.

Lời bày giờ lẽ tất.

Phê khuyết đồng nhơn

Lạc hạnh thiên sự

Nhơn cuộc tranh thượng hội này, tôi sớm liệu phần đồng thì những kẻ nghèo có chí nong toan-buơng bức về việc sanh nhai hơn; mà ngặt có một điều không vốn, hoặc ít vốn làm không nên việc.

Ngày kia nhằm dịp thừa trương tôi rảo bước đến nhà anh em bạn chơi, tôi gặp bốn năm người đương ngồi đàm luận với nhau về việc buôn chung. Tôi mới hỏi: vì cơ nào mấy anh không ra sức buôn bán trong hội này mà thủ lợi. Hiện nay Annam ta đã thấy mới đoàn-thể, lại thế chi rằng: từ đây Annam mua bán với Annam mà thôi, một mấy cũng không thêm dùng của khách. Vậy thì cuộc thượng-mãi buổi nay nếu không ai làm đặng thì thôi, bằng có ai cương được mới rồi thì rất nên mạnh mẽ. Các anh cũng choán biết rằng: Con người ở đời chẳng lựa là ai, hề người nào mà thục thời vụ ấy là người tuân kiệt, còn ai mà mọi tiền cơ thì chẳng phải là tay minh triết. Lấy đây mà suy thì các anh cũng đã nhìn biết bôn phận các anh sinh ra gặp lối may, trên đã sẵn có thầy Đại-pháp hộ trì, dưới cũng có anh em đồng-bào vùa giúp, thì khá gọi là lối buôn gặp châu, câu gặp chỗ mà không toan tởn bộ, để lấy mắt mà nhìn, chờ cho ai đem của tôi mà đưng cho mình thì biết ngày nào phát tích.

Mấy anh em nghe tôi nói dứt lời rồi, bèn tức giận đấm ngực, dậm chơn (nộ hình tr sắc), suy nghĩ một chút mới đáp lại rằng: Bao nhiêu đệp của thầy khuyến nhủ anh em tôi ấy, thật cũng khá gọi thấy là một ý đặng biết từ thế mới thời, và chúng tôi cũng xin xét. Chớ chi anh em tôi có sẵn cái tiền, thì chúng tôi rất sẵn lòng tương đết ra tranh đoạt cái mỗi lợi quyền lại cho nước nhà ta mà rửa cái tiếng sỉ nhục cho đồng-bào mới đã gặp. Mà ngặt trong nhà túng thiếu, túi sách, tay khó, đầu cho chúng tôi có biết hồ thân cho mấy cũng phải mất mắt mà nhìn; đầu cho chúng tôi có chi niệth-thành bao nhiêu thì cái lợi nên cũng phải tất. Nghĩ vậy nên chúng tôi rất buồn, rất thâm; chẳng phải là chúng tôi buồn thâm riêng cho cái phận của chúng tôi. Chúng tôi tưởng cái thân nghèo của chúng tôi thì chi trống có một điều là: nam bắc an sơ ngữ, ngữ mà thich kỳ hỏ, đầu ai có nói thế nào cũng không mấy nhục, mà đầu cho biết nhục lại đấm sứt sẽ với ai. Nhưng rất hại thay cho những kẻ giàu lưu lác, bạc chệt tú, lúa đầy sân, quon trước cao sang, trong nước, trong làng mọi người trông cậy thì khó mà nhân được than thình, khó mà giả mặt ngữ tai điếc. Mà sao chúng tôi dòm thấy phần nhiều trong các đặng danh

vong ấy toạ thì điềm nhiên, không có tỏ một mây nào buồn thâm, chẳng những vậy mà lại còn lợi lui tiếm Chêc chà lếch chẳng biết hồ thân; hay là các ông gọi mấy chủ dân bản đã chịu mắng, chịu khêch thể cho các ông rồi, nên mới an tâm tịnh dưỡng, như thế. Nói phải mà nghe, đầu cho các ông có thật gọi chúng tôi là kẻ nghèo hèn đót nát, đã chịu liều cái thân cho khách nhục mà gánh vác hết cái sự hồ cho các ông rồi, thì các ông cũng nhỏ lấm lóng thương, chớ có nỏ nào mà để phủ mặc chúng tôi làm sao đặng thì làm, bằng chẳng đặng trối thây mà không thêm ngó đến?

Tôi nghe hết các lời của anh em bạn nghèo tôi than thỏ như vậy, tôi thật hết lòng thương; mà nghĩ tới cũng chen vai với các bạn nghèo tôi có thể lực gì mà giúp sức cho ai đặng. Chớ chi các ông phú hộ và các đặng hào gia mà thấu đáo cái nhơn tình thế cố như vậy rồi, cũng nên hào nghĩa xuất tư bôn ra một ít mà giúp đỡ cho bạn nghèo, cũng như các ông liều bỏ một năm lợi mà cho họ làm ăn, trước là các ông đầu thương mến quẻ hương, sau nữa rửa cho sạch cái tiếng nhơ của khách

Tôi vẫn biết các ông là trang phú túc, cái đồng tiền, tấm bạc đầu không có đem ra mà vụn vùi thì cái thế lợi cũng sẵn có tự nhiên, nếu cứ bo bo nắm giữ có một đệp đợc thiên kỳ thân, cũng là ngôi không một chỗ mà an hưởng cho mấy đời cũng không hết lợi, chẳng cần gì phải tranh cạnh làm chi cho nhục, mà cũng chẳng biết làm cách nào cho tiêu cái đệp của khách nhục, găm có ích chi. Hay hơn là qui ông thừa dịp này lấy lòng há hải liều bỏ ít phần lợi, hoặc coi công-ty nào xứng đặng, hoặc coi anh em trong xứ có chí làm ăn mà có giềo thành tựu, hiến tư bôn cấp đợc cho người ta đợc đợc lòng tin, đợc đợc thể. Chẳng kên nào như các qui ông tiêu thâm một song bạc mà để tiếng mươn đời.

Có chữ rằng: Kỳ đắc thiên-hạ đđ đt-nhơn, kỳ thât thiên-hạ đđ đt-bát

XA-BONG MAT-XAY
 Thuốc nhuộm màu
 của đồng-dương



Hệtu Con ngựa một sừng

HAO-VINH Công-ty
 (HÀNG ANNAM)
 106 Rue Lafleur, Saigon
 AGENT EXCLUSIF

nhon, trong cái việc làm phải hạp theo lòng người, mà thuộc về sự ích lợi chung, như việc tranh thương lúc này, đầu tư của lao công mấy đi nữa, thì kể gì chẳng hề nhằm mắt đưa chân, để mà dóm chừng máy tạo, cũng như các đảng thứ gì danh vọng bên Âu, Mỹ, tức cuộc văn-minh mà hóa dân cho khỏi mất cái lợi quyền trong nước. Cái sự hành đó duy có một điều thì hơn cho kẻ khờ, bổ đức cho người nghèo, giúp sức cho kẻ tài năng, đập bỏ cho nóng, trong cư, kỹ nghệ. Số dĩ là mình đã sang trọng dư ăn, dư để rồi, xảy gặp cơ hội lý tài có muốn ra mà gánh vác cái sự nhọc nhằn cực khổ, mà liệu bề làm không đảng, thì hoặc xuất của không mà cho, hoặc hùn hiệp cậy sức tay có tài kinh tế, có chí mẫn thời cơ. Lòng thanh liệt, lối lạc họ làm, thì trong nước tự nhiên giàu mạnh. Vì vậy cho nên các đảng hiện nhon quân-tử lập luận rằng: *Chỉ sĩ, nhon nhon, vô cầu sanh đĩ hạt nhon; hữu sĩ đĩ thân đĩ thanh nhon.* Nghĩa là: kẻ sĩ mà có chí với những người có lòng nhân chẳng hề tham sống lấy cái lợi riêng cho một mình mà hại cả người ta, thì liệu thạc mà làm cho đảng việc nhân ấy mới thôi. Nếu các bậc cự phú trong cõi Nam-kỳ này đem tấc cả cái lòng bác-ái mà làm cho được như người Âu, Mỹ vậy thì mới gọi là người chí đức, chí nhân. Ấy vậy thì cái sự có nhon cùng chẳng có nhon; và cái đức muốn làm cho thiên-hạ trong kinh minh với cái đức muốn làm cho thiên-hạ mà như mình, trong hai điều ấy có nên lấy của che thân, hay là lấy thân che của, các trang cả trí thức thời cũng nên lấy làm đề luận.

TRẦN-THU-THANH,
Gò-công.

**Tranh thương
tổng bình**

Lời diển-thuyết của M. Nguyễn-văn-Cur, về cuộc tranh thương và cách lập "hội tiết dụng" tại Longxuyên.

(Tiếp theo)

Có sự dóm chắc rằng: nghề buôn bán là nghề khách-trú, chứ Annam làm không đảng hay sao? Khách-trú là người gì mà làm đảng? Còn Annam ta đây là người gì mà làm đảng? Đảng là mấy ông nhà giàu chế nghề buôn bán là nghề chế công con mắt mà coi người khách-trú như bần Tâu mới qua ra làm sao? ở đây kinh diển sự nghiệp ra làm sao? Đến khi trở về Tâu ra làm sao? Hoặc mấy ông ỷ mình no ấm, chắc mình truyền của được cho con cháu lâu dài, không lo con cháu nghèo, mà phòng làm giàu thêm. Tôi tưởng chẳng lẽ vậy, vì một là, ai chẳng ham giàu có, ai chẳng ghét khó khăn; hai là: cuộc ở đời, ai chẳng biết sự giàu có như hèo mây, thấy tự do rồi mất đó, mây ai chắc trước được.

Ấy vậy còn một lẽ chốt này nữa: tôi dám quyết rằng mấy ông ưa sự suong sướng đã quen, nếu ra tranh thương cùng khách-trú, sự phải nung công hời, cho nên mấy ông nói lời gương mà đỡ lấy mình đó thôi. Tuy tôi biết thì biết vậy, chứ tôi xin hỏi các ông, vậy chứ từ xưa đến nay, có mấy ông giàu ở Nam-kỳ ra tranh thương với khách-trú mà biết việc buôn bán là việc khó. Như

quả là việc khó vì làm sao khách-trú cũng giống như ta vậy mà chúng nó lại làm được? Xét kỹ mà coi, chúng nó có cái phép chỉ gọi là hơn mình? Chẳng qua là mình làm biếng, rồi đó thừa rãng kho, cũng như lời một đứa bé kia, có sao không chịu học? nó đáp rằng: khó học; ấy vậy, chẳng lẽ chúng là chịu dốt cả đời sao!

Phàm muốn việc ở đời, việc nào mới khởi đoan lại chẳng khó, nhưng mà nếu nói khó, rồi chẳng dấy công lo lắng, thì ngày nào làm việc đó cho xong, như mấy người ta buôn bán, gọi là khó, còn như người ta muốn bay trên trời như chim, việc ấy mới khó đến bực nào? Vì sao người ta làm cũng được vậy? Thiết nghĩ, trong cuộc buôn bán, đầu có bù đi nữa thì bắt quá lỗ vốn mà thôi, chứ như việc làm máy bay, mà bay trên trời, rồi có hư, thì chẳng những bao tài tốn của, mà lại còn phải hại mạng người nữa. Từ khi người Langsa chế tạo được máy bay đến nay biết bao nhiêu là hao tổn, biết bao nhiêu là mạng vong. Sao người ta không ngã lòng, nếu người ta thấy sự hư hại mà sợ, như mình sợ việc buôn bán vậy, thì có đâu ngày nay được thấy người ta ngồi máy bay, bay trên trời mỗi giờ đến 150 ngàn thước. Có thứ chim nào bay cho mau bằng chẳng? Lấy cái việc rất khó đó, là việc ban đầu ai ai cũng tưởng làm chẳng đảng, mà suy, thì có phải là: thế thương vô nan sự, đó lại làm tại chuyên chẳng?

Thời nếu mấy ông có của coi sự tranh thương là khó nhọc thì mấy ông hãy an nghĩ cho khỏe thân, song ít nữa mấy ông cũng phải xuất tiền ra mà hiệp-hùn, chọn lựa người lãnh nghề mà kỹ thức việc buôn bán, mới phải cho chứ!

Có đầu hề thấy ai kêu hùn lập hội, thì mong chỉ mấy cái gương hư trước mà cáo rằng: «Tánh Annam hay tham lam...» Trước khi tới giải khoản này tôi xin bàn quan miển nghị. Chẳng phải tôi đến đây kiếm lời bào chữa cho mấy gương hư trước lại tôi cũng chẳng có ý kiếm có mà nhạo báng chi đến mấy ông nhà giàu. Và công lực này, là lúc phải phanh phui gương hư, thời tế, đảng cho đảng bang ta thấy mà chữa, mà lãnh; lúc này là lúc phải cứu khảm mây vì nhà giàu, đảng nóng trong ra mà canh tranh quyền lợi với khách-trú. Nếu chẳng vậy, thì tới e cho việc khởi đoan ngày nay chẳng chầy kíp ắt hùn bị chẳng? Chứ tới cũng biết trước: Lời thật sao cho khỏi mịch lòng, xin phép cho tôi can tế.

Vấn đề rất thắm đượm người biết chế, biết nói mà không biết xét nét. Há chẳng biết, trên 15 năm nay, có hai cuộc công-thương hư, đảng công-thương ghét sao? Vì là cuộc hư trước, người cho đảng bang ta phải thôi là, đây thấy Song chẳng lẽ vì một hai cuộc hư đó vì một hai người tham lam đó, rồi nó buồn lòng nói rằng: Annam ăn cướp hết. Có sao, chẳng xét, ngoại trừ một hai cuộc hư như vậy, cũng có nhiều cuộc hư, đảng thương, đảng xót, đảng dóm gương cho đoàn hậu tấn chứ! Nghĩ lại trong các cuộc Annam ra buôn bán, mà bị hư xưa nay cũng có nhiều có tích lắm. Cuộc nào có như riêng này như chỉ rõ ra một cuộc nào, thì có lẽ mới biết có lịch cuộc ấy được.

Nhưng tôi tưởng nghĩ, bắt luận là trong cuộc hư nào, thì tôi cũng thường thấy có hai cái cơ đại khái này: Một là mình không theo nghề buôn bán cho lắm, hai là mình bị khách-trú dụng kế độc mà hại mình. Và chẳng đường thương mãi là một bước đường mới của đảng bang ta; mà phàm hề đường mới, mình chưa từng đi đến, chừng có đi vào, sao cho khỏi

lầm, khỏi vấp. Huống chi việc thương-mại cần phải học nghề hoặc phải từng trải việc cho lắm. Mà trường thương đầu cho chúng ta học, có mấy ai chịu khó lặn lội tìm kiếm cho rõ ngọn ngành cách buôn bán rồi sẽ ra làm? Giởởng ấy, mà tạo cuộc thương-mại ra, chẳng hư sao được? Đã vậy mà chứ, còn như may có người dốt tài, dốt trí, ra điểu-dinh cuộc tranh thương, thì khách-trú nó lại không lòng dung thứ: Mình nói một tiem, chúng nó có 50 tiem, mình bán một vật kia giá một đồng, chúng nó hề nhau sục giá tám cái. Đồng bang ta ham rẻ rồi nhau đến tiem chúng nó mà mua; tế ra tiem mình mất mỗi, chầy ngày-chịu sự phi đảng nói, kể phải đồng của bả hùn. Cái sự hư hại như vậy đó, tại bởi nơi lại? Có nên trách Annam ta chẳng biết buôn bán chẳng? Có nên trách đảng bang ta chẳng biết thương nhau chẳng? Hay là trách khách-trú nó bả giá mà hại ta vậy. Xin mấy ông nghĩ lấy. Tôi xin kết luận một điều: Những việc buôn bán của Annam ta làm xưa nay đó, đầu hư, đầu nên, tôi cũng cho là hữu ích cả, vì sách có câu rằng: «Tiên xa kỹ phúc, hậu xa giới chi» nếu chẳng có cuộc hư, nên trước đó, thì ngày nay, chúng ta đâu biết chỗ hư mà tránh, đâu biết chỗ nên mà bắt chừng làm theo? Vậy thì đảng bang ta còn trách lẫn nhau nữa thôi, còn nghi kỵ nữa thôi! còn làm vấp nữa thôi!

Ấy đó, các ông nghĩ coi; cũng vì bởi trong đồng bào ta, còn ít người thạo nghề buôn bán, nên giàu thì bị nghi kỵ, nên chẳng chịu hiệp hùn, kể dốt tài, dốt trí lại thiếu tự bản, hoặc mắc lo việc hua quan, còn như có ai bày cuộc buôn bán ra, thì người một dòng một giống lại không hay thương nhau, không hay giúp nhau, cho nên, đầu cho mà máy nhà soạn báo có kêu réo mồn hơi đi nữa, thì cuộc thương mại tại xứ Nam-kỳ cũng còn trong tay khách-trú.

Mà người khách-trú rất là thay! Đã dành một mình một chợ, mà chẳng nghĩ bụng ta. Nhờ của cái ta mà làm giàu, làm có nhờ sức ta mà được việc ớn mọi bề, như vậy, mà khi nào đảng bang ta có vào tiem họ mua đó, còn phải bị họ khinh khi, bực đãi. Đảng bang ta có ra tập mua bán, thì bị họ toan mưu ám hại. Các ông đã thấy chán cảnh thương như vậy mà các ông có buồn, có giận không? Lý nào lại không, song buồn giận cho qua lúc bị nhục đó, rồi cũng ớn lòng chịu vậy, chứ biết chắc rằng Annam xưa chịu đóm thê ra gì, thì làm sao mà lấy hận cho được.

Ấy đó là việc đả-quả, nhắc đến đâu càng đau, càng ho, đau hơn là vì: bả triểu đản ta, đành nhịn nhục bốn mươi muôn khách-trú.

Thời tôi bày chầy nhin nhục vậy đã đành, chứ như ngày nay, gió Văn-minh đã thổi khắp Đông-Dương, mà khách-trú cũng còn chẳng kiêng chẳng né, cứ một giếu ý sức hiệp đáp người buôn bán của ta hoài, dường ấy thì đảng bang ta há cam bề chịu nhin nữa sao?

Nguyễn vì mới đây, tại Saigon nơi đường Đỗ-hữu-Vi, có một cậu khách-trú, vô đoan tăng giá cà-phê, cho nên đảng bang ta rù nhau chẳng đến tiem nữa. Tin ấy, như nhựt báo quốc âm truyền ra, rồi thì: bần phe Annam những người thức-giá quyết lòng chẳng đến tiem khách-trú mà mua đó nữa và tinh lực tiem đảng có chỗ cho đảng bang ta thông thả tới lui mua bán, còn bần phe khách-trú thấy vậy bất bình, toan mưu trừ khử. Cứ do theo lời nhựt báo mà nói, thì họ xin Chánh-phủ cầm nhựt báo quốc-âm của ta chẳng cho có đảng việc tranh thương nữa, họ lảng giá phò Annam ở xưa nay, họ xuôi

bọn lính chệch đi tây về phá một báo quán của đảng bả ta rồi họ lại viết thư mà nhục mạ chúng ta, họ viết thư mà khi thị đến nhựt-báo Langsa nữa. Mấy bức thư ấy, có ăn thành cả trong báo Nam và báo Tây, tưởng khi các ông cũng rõ đầu đuôi hết. Nhưng bởi họ thấy việc họ tính chẳng thành, nên nay họ chờ lại cho chúng có viết thư ấy, họ đổ thừa lại cho Annam ghét họ mà bày đầu đặt chuyện như vậy, chứ họ họ lên rằng: «Thuyết nay họ ở từ tế với Annam làm!!!» (Còn nữa)

Thuộc Gò-vấp

Kính cáo cùng trong Lục-châu thương mại gia đảng rồi:

Ấi muốn thay mặt cho bần-hiệu trong tỉnh, hay là sĩ về báo tờ xin viết thư hay là đến tại tiem tôi mà thương nghị; chỉ vì muốn mỗi tỉnh cho có một tiem đảng đả sự thông thương và cho mau thành tựu cái quyền-lợi của quê-hương mình.

Như tiem nào thứ này đã có mua bán thuộc Gò-vấp rồi thì để làm, viết thư cho bần-hiệu liệt mua của khách-trú thì nào gia nào, rồi thì của bần-hiệu cũng giá đó mà thuộc tới hơn hay là cũng thứ đó mà giá rẻ hơn.

Vì sao mà tôi quyết rằng giá rẻ hơn khách-trú, bởi thuộc Gò-vấp là một món thì sản ta làm, lại tôi cũng có trong thuộc và vựa đủ thứ thuộc Gò-vấp nên tôi chắc bán ra giá rẻ hơn khách-trú ược trong Lục-châu có tiem nào sĩ thứ một lần về bần lại thì biết.

Hiệp-Long hiệu

ở gần chợ Bình-lấy, Chợ-lớn
Chủ tiem: PHẠM-VĂN-THƯỚC kính cáo.

**Chệc làm khó trong
nghề buôn đường**

Biênhoa, le 30 Octobre 1919.

Tỉnh Biênhoa bề địa-diện so với các tỉnh khác trong Nam-kỳ, thì cũng dài rộng; nhưng bởi tự nam chi bắc bị rừng-bao phủ và toàn là đất giồng, khó khăn nên ruộng nông ít, bề sanh nhai của dân sự lấy lương ít khó khăn, chẳng phải chuyên không nghề nông mà đủ xây dựng và lo thuế khóa, quanh năm không ngớt tay được, ruộng no bất kỳ, làm ruộng, day trở như chóng mà rồi nó trước xem sau không thấy chi là khá, trong mười người chừng năm ba đủ xây nhà cửa, chầy năm năm con cái giầu theo nghiệp, còn người thiếu trước mặt sau là vì làm việc trảm mướn mà không được bán được theo giá thị trường. Ấy sao vậy? Là vì dân bần cư mà no ấm được thì ngoại trừ lúa gạo, nhờ miá lao và đậu-phụng đảng bán ra mà chi dụng. Mà ngặt nghèo quá! nếu bán không đủ theo số tiền của mình, thì làm sao cho có tiền mà chi dụng? vì như vậy, nên người ta đi tìm kiếm, đến kỳ trở về quê, thì cũng không đủ chi, nên phải đi mướn công nhuần, nào phân, nào tro mỗi một cũng mua, đến kỳ phát như muốn nầu ra đương, thì bán thì phải mướn người phát, người bỏ miá, người cho công, trảm chuyên trảm mướn, chầy ra một ta sáu đồng rưỡi, bảy đồng mới có lợi chút ít, mà rồi chờ đến Chợ-lớn bán cho chệc tướng nó vui lòng cho mình theo giá đó đảng có lợi chút đỉnh sao? Bà con nó thấy mình chờ qua nó vu bưng,

đồng lòng với nhau, rập với nhau, hiệp một ý nhau, tiệm nào như tiệm này vô bởi mua không? nó lác đầu hết nói ế quạ, tàu không ăn. Phép tu Biềnhoa mà chữ qua Chợt, con ghê hề bạn rồi chờ về sao? Mà chờ về rồi bán cho ai? ai mua làm chi? nên phải chịu lờn lờn ni ý ỏi, kêu nó là ông bang, ông tài-phù, má-chính năn ni cho nó mua, thì nó trả chừng ba đồng sáu, bốn đồng, (như năm ngoài đó vậy). Trời ời! nếu cực khổ vậy, lổn hao vậy, mà bán giá ấy thì mới làm sao? năm khác chắc không dám trông mua nữa, mà không trông bỏ đi hoang mới sao? không lẽ khoan tay mà ngó.

Nhiều chủ miá chớ đường bán một khi thất kinh, sau không dám nữa, mới kêu mấy nhà Annam giàu có bạn nước chớ mà lại rẽ nữa chớ! dám mua vì mua nầu ra đường bán cho chặc chừng nó làm khô, tưng thế phải kêu bạn chặc đi lư-lạc, trú ngụ trong làng xóm bán chịu cho nó, đã bán chịu mà lại rẽ nữa chớ! nó mới chớ qua Chợt bán cho bà con nó được giá rồi từ tiền cho mình sau. Có phải là tức không! ai nghe không giận thật là gan sắt đó! có của mà bán không được phải mưng tay người đùng hương của chớ không nó bán đàng bả con nó xẻ ruột ta. Ý mấy chặc tại Chợt lớn làm như vậy đàng chặc nghèo chặc khó trong chớ quá mùa để bề kiểm khác, để bề bộp hòng dân thất thối, ai có Annam, một năm chi thì không biết thị-thành là sao? không ra một tác đường mà rẽ đều khôn dại. Bởi vậy mà mới bốn năm nay chặc Sủ và chặc Chung mới về cưng tại Tântich, mỗi đứa có một cái đon gánh tre và hai cái dỏ và hai cái áo dũ, mà ngày nay chúng nó có nhà ngói, có đất, lập tiệm hàng xén to-tát. Vậy chớ chúng nó như chi đó? — Nhờ lành lợi, qui quyết, nên gạt dân quê mùa, nhờ mua một bán ra, nhờ Annam trong lòng Chánh-mỹ-Hạ con mề mui, đàng ngon giặc ngày pho pho, bởi vậy nên hai chặc mới mác tinh..... Bấy giờ hiện hiện đây: những nhà trờng miá trong hai làng Chánh-mỹ-Hạ và Phước-vinh-Hạ thì hai chặc mua rác, nhiều tay cự phũ muốn ra tranh mới lợi lại, thì được phân chặc rồi, ngặt khó tìm gốc mà bán, nếu dành với chặc mà bán cho chặc thì sự thất bát là phần nhiều. Còn nếu điềm nhiên, than ời! biết bao nhiêu là tội nghiệp cho dân thiệt thòi! một năm chi tới giải nắng dầm mưa, rồi đi lại lại cũng đổ vào túi chặc. Annam đâu? ông lòng Hiền và ông phó tổng Kê sao để cho chặc mua giấy rừng hoang vậy? xin hai ông sẵn lòng còng dân chúng, hỏi han mấy ông chủ-bút, cũng ở Annam thương-cước công-ty, ở hãng nào, tiệm nào của người Annam chịu lãnh mua đường Biềnhoa, hai ông dứt dùm mối lự ấy lại, lại àn-đức cho dân khổ nhờ, vì dân sự ngưng trông lịnh trên trước của hai ông.

PHAN-THANH-NHÂN,
Biềnhoa.

"NAM PHONG"

MỖI THÁNG XUẤT BẢN MỘT KỶ
Giá:

Trọn năm. 4\$00
Sáu tháng. 2 00
Mỗi số. 0 40

Vậy mới công bình

Từ ngày Annam ta khởi đoan việc tranh thương tới nay, đầu đầu coi thể cũng đều tấn phát.

Từ châu thành cho đến miền thôn giã, thầy đều lo nắm tay đoàn thể mà thủ lợi quyền cho nước mình.

Tuy vậy chớ cũng còn một hai chỗ, đồng-bào ta còn dính khi huyết chặc, nên cứ theo binh vực bọn kiêu cư đặng hưởng nhờ chút dính, mà bạc đãi Annam ta, hoặc kiếm đều hãm dọa mà làm cho đám tiền thương thối chí ngã lòng để cho kẻ ngoại bang ta, hoặc kiếm đều hãm dọa mà làm cho đám tiền thương thối chí ngã lòng để cho kẻ ngoại bang ta, hoặc kiếm đều hãm dọa mà làm cho đám tiền thương thối chí ngã lòng để cho kẻ ngoại bang ta.

Như tại chợ Bà-chieu tới đây, mới lập được một lò thịt, một ít cái tiệm bán đồ tạp hóa, với mấy gánh.

Mừng chưa kịp no. Hai thầy! Lại có một tên lính mà-tà hiện là Cai Rớt là lính gác chợ, thường ngày rảo mấy hàng Annam nói vấn này thế kia mà làm cho dân-bà Annam ta như nhát chẳng dám mua bán với Annam (thế thường dân-bà có tinh anh, lễ nghe ai gạt, hãm dọa thì hết hồn).

Hay đầu trời bắt dung gian, vì trời tuy rộng thình thình mà một cát khó lọt qua cho đặng, nên khiến miệng kẻ thế kêu rêu, thâu đến quan trọng, nên quan trên đã thâu chức gác chợ của tên cai ấy lại mà cho người khác thế.

Nghe nói người sau đây là một thầy đội; người này có từng chinh bên mầu quốc mới về, coi có dạ nhiệt thành với Annam vì thấy có nếm mới vì việc cử chỉ người Phương tây, chớ không phải như cai Rớt mà theo binh khác vậy, nên từ ấy nhân nay coi thế bán buôn thanh hạnh lành.

Ước ao sao cho thầy đội nói trên đây có lo giữ bờn phận, mà để cho đồng-bang thầy là Annam đây được bề thông thả mà tập lẫn nghề bán buôn, là nghề đã mấy ngàn năm nay chưa hề đặng đến.

Còn vụ cai Rớt thì rất đáng, vì quan trên rất công bình, chẳng hề khi nào binh ai mà bỏ ai.

Chúng tôi rất cảm tình nhị vị thượng quan là quan chánh chủ tinh sự tại là M. Patry với quan Nguyễn soái là M. Maspero, rất công bình, rất thương Annam; chẳng biết lấy chi mà báo đáp ơn đây, nên kính xin ông làm ơn ấn hành mấy lời cảm tạ nhị vị thượng quan đây vào báo Lục-Tình-Tàn-Ván để gương cho những người có quyền có thế soi, lấy kéo làm.

Ở Giadinh đây nghe nói cũng có hai ba người Annam, việc cử chỉ cũng tương tự như cai Rớt vậy, nhưng mà chưa bại lộ, có lẽ rồi đây quan trên cũng cho người xem xét mà phạt ta bôn ấy một cách xứng đáng mà đến tới ghét nói giống Annam.

Hát bóng Cinéma

Tại hãng de la Pommeraye & C^{ie}
Ở đường CATINAI môn bài số 158

Cho mượn đĩa hát bóng hiệu Pathe và nhiều hiệu khác.

Bản máy hát bóng, rọi bằng điện khí cũng rọi bằng hơi khí đá.

Bản máy chạy điện khí để thấp trong nhà.

VIẾC MỚI TRONG NƯỚC

(Nonvelles du pays)

GIẢ BẠC VÀ GIẢ LÒA

Giả bạc cho nhà-nước. 8 L. 40
Giả lửa, ta 68 kil. chớ tới nhà máy Chợt (theo trả lại): 5420 tới 5430.

NAM - KỶ

(Cochinchine)

Thợ bạc thời vàng

Nguyễn-v.-Luật kêu Hai, 22 tuổi, làm công cho lò thợ bạc của khách Trương-Sang, ở đường Paul Blanchy, môn bài số 154. Chủ lò đưa cho anh ta 117 gr. 025 vàng giá 93 \$00, biểu anh đi. Anh ta nói lờn thối một hồi vàng chấy hét, anh ta sẽ hát đến tởn mắt. — Kiêm.

Con bạc thiệt

Thiêm Hồ-thị-Lý, vô nghiệp nghề, ở đường Chasseloup-Laubat, mửa con Nở, 12 tuổi, ở với thiêm. Thiêm thương nó như con ruột mới đưa cho nó một chiếc vàng giá 20 \$00 cho nó đeo. Bữa 26 octobre, lúc 12 giờ trưa, thiêm đưa cho nó một cái giây 5 đồng, đặng nó ra chợ mua món này món kia, nó đã dạ lảng xăng. Té ra nó đi lâu quá không thấy về, thiêm đợi hoài không đặng, tới bữa nay nó cũng chưa trở lại. Chắc nó trốn rồi đi đâu thêm à! Thôi, thì cho nó đi!

Hồi đó khác, bây giờ khác

Lê-thị-Sáu ở mướn cho ông quan ba L..... ở Xóm-gà (Giadinh) lại bợc rằng khi trước cô có một người tình nhân, hồi khi mới đặng nhau thì cương lắm, mà cách chàng bao lâu gia đạo bị phá nên kẻ nam người bắt. Bữa 25 octobre, lúc 9 giờ tối y đi đường Bangkok gặp nó, nó lại thoi vào ngực và vào mặt y và y cũng biết tại sao vậy. Bỏ nó một bữa bà sao đi đâu khuya lại đi chực với người khác nó mới đả nó đập chớ gì.

Mạo vẫn tự

Tên Lê-v.-Cân kêu Năm, 31 tuổi, nghề đầu bếp mà không sợ lửa, muốn xin chớ làm ăn mà không có giấy tới mới nói với thầy Nguyễn-vào-Nghĩa, mửa mạo cho mình một cái giấy tốt chừng rập đã có làm công cho tên kia tên nọ, giới dãn, tánh hạnh tốt, v. v. Thấy nó nghe lời làm rồi anh ta cầm giấy ấy lại nói ông quan ba H..... mà xin ở với ông. Không biết sao mà ông quan ba biết lấy giấy mạo bên thông tin lại hỏi sai lịnh bắt hết cả hai giải Tòa.

Tơ hồng hết xé

Tên Tư-Thông làm quan ở đường Lagrandière thưa rằng vợ chàng của y là Huyền-Loan, 18 tuổi, y cũng như vậy chớ ngờ, mà chàng biết nó nghe ai dò ai dánh nên dánh bỏ y mà trốn mất lại đem lấy của y hết 8 \$00 và quần áo đáng 2 \$00. — Hu! Hu!

An trộm khoét vách

Chặc Tang-Thánh, 56 tuổi, bán hàng đến ở ngã tư đường Chasseloup-Laubat và Lareynière, buôn bán mà không cách liếp khách. Vì vậy nên đêm 25 rạng mạy 26 Octobre có người kêu cửa không đặng giận khoét vách vô quán kêu chú chàng dậy đặng mua đồ, mà cũng cứ việc nằm ngủ, nên quân tử giận quá lấy hàng hóa đặng 27 \$00 không trả tiền lại còn kéo túi quơ thêm 2 đồng bạc cất nữa. — Ngủ nữa!

Tốt ngày xe đặng

Thử xe đặng là một việc hiểm nghèo, hao tốn, đã hư xe mà có khi hại đến mạng người, mà sao mấy người đánh xe không cẩn thận để đặng hoả. Nh

nội bữa 26 Octobre mà cho tới bốn cặp bắt sua nhau:

1^o Ng-vân-Sang, ở đường Faucault, đánh xe số 140, bị xe lửa thì Dakao đặng nhằm hồi 11 giờ 40 phút.

2^o Qua 4 giờ rưỡi chiều, tại ngã tư đường Paul Blanchy và d'Ormay, xe hơi chớ đố của tên Quảng-dông Quang-Cam, ở đường Paul Blanchy, số 30, Đoàn-Vân-Cự, 31 tuổi, cầm bánh chạm xe kéo số 1609, Phạm-vân-Bôi 31 tuổi, kéo.

3^o Vắng đặng một lát, qua 6 giờ xe hơi số C. 788 của ông J..... ở đường Catinat và xe hơi số C. 495 của chặc Trần-bực-Tinh, ở đường Filipini, cả hai đều chủ cầm bánh, cự lờn nhau tại góc đường Mayer và Paul Blanchy.

4^o Trường bết, chàng ngờ cách một giờ sau, xe kéo số 118 của Phạm-vân-Khê, 36 tuổi, ở phủ-nhuận (Giadinh) cầm cương, và xe kéo số 44, lại ăn thua với nhau tại ngã tư đường Paul Blanchy và Richaud púa.

Khả, tuy đặng nhiều vậy mà không hại đến người, duy có xe nào cũng hư hao chút dính, mạnh mẽ này đem về sửa lại.

Ái biểu lâm phách

Chặc (Quảng-dông) Luyện-Hoai, ở đường Chaigneau số 112, diết tiền pho miết đặng Legrand de La Liraye làm sao không biết bị Phạm-thị-Hương, chặc Thị-Nam, 22 tuổi, đánh như từ rồi kêu lại bởi kẻ lính bắt thì Hương và đời chàng cứ hỏi thì tại chú » làm phách mắng nhiếc, thách đố người ta nên bị chặc đánh. Ông có làm giấy giải Tòa, Tòa xét ra tại « chú chặc » nên cho thi Hương về.

Nó về nội đả

Thiêm Phan-thị-Vàng ở đường Kinh-lập, số 67 có răng có một thằng cháu là Tung Quảng-dông (bộ cháu chổng) Dương-Côn, 12 tuổi, bữa 27 octobre tháng ấy đi đâu mất đến nay. Thó nó nhỏ không mập không ốm, tóc cụt, hồi nó đi nó bần quần xanh áo xanh.

Thiêm đặng có kiem, nó về nói rồi đả!

Trả ơn

Nguyễn-vân-Xuân ở đường bẻm Lareynière thầy tên kia là mặt, không chớ làm ăn, đem lòng thương bẻm cho nó về nhà mình mà ở đờ đặng chớ kiem việc sanh nhai. Ở đặng và một ngày, bữa kia chủ nhà đi khỏi, nó lén ăn cắp một cái ống hút đặng 6\$00 đi mất. Nhưng kẻ như vậy có đời không làm nổi. Người ta đã làm ơn chớ không lo trả, lại còn cắp của người ta, thì trời nào mà giúp nó?

Quảng-dông ăn

Trôm Phước-kiên.
Ba tên chặc Quảng-dông tên Hà-Sum, 26 tuổi, Phan-Nam, 24 tuổi, và Thâu-Tru,

Ái lữ y

Tối nằng thì thầy một có nhiều thuốc « Nam-Hồng-Tê » giả, bán tại Sài Gòn và đờu trông Lục-chân, tới lo cho qui ông, qui bà, dùng làm thuốc giả mạo ấy, chẳng những không hiệu nghiệm, mà còn hại tới nữa. Vậy qui ông, qui bà muốn đặng thuốc thật thì nên đi mua ở các hiệu đờu gờc đặng, đừng mua ở các hiệu bán lờng tiếp rước và ăn tiền cho vui lòng qui ông, qui bà lờn.

Nếu mua hay khác thì tới chẳng nhận là thuốc của tôi, vì trong cõi Đông-Dương này có một mình tôi có thuốc « Nam-Hồng-Tê » mà thôi.

Đỗn-kính.
Madame HIEN, chez M. J. THANH
Ecole des Mécaniciens.
SAIGON.

17 tuổi, đồng cây cửa tiệm chộc Phước-kien bán bao, tên Trần-Hiến, 60 tuổi, ở đường qua di Myho, số 166, khuôn hết 460 cái gạo giá 160 \$ 00 (tinh đem đi bán, mà giống nó khinh càng đều không nhem, bị số tuần-thành bất định dài Tỏa hết cả ba.— Đàng!

Mắt

Tên Minh-hương Quách-Tao, 25 tuổi, là má-chin (campadore) của hãng Hồng-bi, nhà ở quai du Cambodge, làm rớt đầu không biết mất hết một cái giấy 100 \$ 00, kiếm hoài không đặng, bèn lại bắt cóc. Tiễn của cơ cho có chừng, chứ chắc gì là ai trả lại.— Uông dữ!

Bối

Lâm-vân-Nên, 56 tuổi, tân-khạo ghe chài số 3190-C.V., đêm 27 octobre, lúc 4 giờ khuya, đương ngon giấc điệp mà nghe có tiếng khua động bên thớt dây thấp đến thấy ba người lạ mặt trong ghe béa lá: bối! bối! om sòm, nó sợ nhẩy qua ghe nó rồi đi mất. Coi lại thì mới hết một cái giấy thuế thân năm 1919. 7 đồng 8 cái b-c, một cái bải chi ghe tam-bản và một róc rách bằng đồng giá 12 đồng bạc.

May là thức giấy, nếu không thì nó còn quơ thêm nữa.— Canh mà!

Cuộc tranh thương ở Trà-vinh

Cuộc tranh thương của Annam ta ở hạt Trà-vinh coi mới thành phát lắm. Tiệm Annam lập thêm hoài hoài, là vì nhờ chủ vị thực-giá trong lòng tỉnh, hết lòng cố-dụng, kể của người công, nên mới đặng mau thành như vậy. Mà nhất là nhờ M.M. Hồ-Dương-Kiên, Ngô-trung-Tin, M. Nguyễn, Kỳ-Nghĩa, Kỳ-Hậu, M. Giao, M. Kỳ-Quy etc... mấy ông này thật là có lòng lo cho quê-hương lành lắm.

Hiện nay tại chợ Trà-vinh có hai lò thí bộ và thí heo của M. Kỳ-Quy và Ba-Lâu, 2 tiệm cơm của M. Kỳ-Sau và Cai-Chân; nhà hàng, nhà ngủ và lò bánh-mì của M. Lâm-Vọng; tiệm bán hàng cây của M. Giao, và nhiều tiệm hàng xén, tiệm café khác nữa. Hội Thương-mại hạt Trà-vinh đã lập thành rồi, vốn một trăm ngàn đồng bạc (100 000\$00) Hội Nông-nghiệp tương-tử đã hầu xong, nhà ngân hàng vốn 120 000\$00 đã lập thành. Chẳng những nội châu thành Trà-vinh tranh thương mà thôi, mấy quận ở gần như Tiền-cần, Cầu-ngân, Ất-đất, Ba-động cũng ùn ùn tranh thương cùng chực.

Thật đáng mừng cho hạt Trà-vinh. Một là mừng cho tư đặng Trà-vinh đặng về-vàng với sáu tỉnh; hai là mừng cho sợi dây đoàn-thề của hạt Trà-vinh coi mới đã sáng mà lại chắc lắm (chớ không phải dây đoàn-thề mục như lời của các Lý-thiên nói); ba là mừng cho cái lòng nhiệt-thành với đoàn-thề của chủ vị nam-phụ lão-ju ở hạt Trà-vinh rất là sốt sắng; từ ngày khởi cuộc tranh thương rồi, thì không thêm bước cẳng đến tiệm chộc, nhưt nguyên tuyệt giao, đầu cho vật cần kíp mà Annam không có bán, thì cũng nhin mà thôi.

Tôi tuy ở Saigon, chớ coi rõ cũng ở hạt Trà-vinh, ngày nay mà Trà-vinh đặng cái danh thơm bay khắp Lục-châu, khỏi hổ với hạt Tân-an, Châu-độc, thì nỗi mừng biết lấy chi cần; nên tôi lấy lòng thành kính của tôi, đem ra tương giấy này mà cầu chúc cho cuộc thương-mại của

đồng-bang ta ở hạt Trà-vinh và các hạt khác càng ngày càng thành phát.

NGUYỄN-ĐỨC-NHƯẬN,
Saigon.

NAM-KY Nông-nghiệp Trương-tê HỘI

(Le syndicat agricole en Cochinchine)

(Tiếp theo)

Mỗi năm khi thâu lúa vào kho rồi, thì hội-đồng cai-quản định giá lúa trước rồi mới cho vay.

Như lúa định bực trung là 50 đồng một trăm giạ thì hội cho vay chừng 40 đồng một thiên.

Muốn vay thì đem số tay của mình đến chánh Đông-lý phân sớ mà chiếu trình, rồi có giấy vay in để sẵn tại đó cho mình đem số bạc mình vay vào và mình ký tên trước mặt Đông-lý phân sớ; chánh Đông-lý cũng ký tên báo lãnh cho mình, rồi mình cầm giấy đó đến hội-đồng cai-quản mà lãnh bạc.

Mỗi năm khi thâu lúa vào kho rồi, thì hội-đồng cai-quản định giá lúa trước rồi mới cho vay.

Như lúa định bực trung là 50 đồng một trăm giạ thì hội cho vay chừng 40 đồng một thiên.

Muốn vay thì đem số tay của mình đến chánh Đông-lý phân sớ mà chiếu trình, rồi có giấy vay in để sẵn tại đó cho mình em số bạc mình vay vào và mình ký tên trước mặt Đông-lý phân sớ; chánh Đông-lý cũng ký tên báo lãnh cho mình, rồi mình cầm giấy đó đến hội-đồng cai-quản mà lãnh bạc.

Cách vay thế chưa đât có chậm hơn, là việc đât cái phải xét tờ giấy cho rành mới đặng.

Thế chưa đât giá một muôn thì vay 3000 đồng hay là 7000 đồng tùy theo đât qui hay là đât thường, nghĩa là hội cho vay phần nửa hay là hai phần giá đât thế chưa mà thôi.

Bắt này là đât khác, chớ chẳng phải đât mình đã đem số hội mà làm vốn cho hội. Có khi hội cũng cho vay trong một phần tư giá đât mà thôi.

Ái muốn vay bạc thế chưa đât của hội Nông-nghiệp, thì ngày nào hội nhóm lại mỗi tuần phải đến tại hội-đồng cai-quản mà xin vay bạc mà đặng về việc gì, vay bao nhiêu, thế chưa đât ruộng nào?

Được phép vay bạc của hội mà mua hay là chược, mua ruộng đât, mua trâu, bò làm ruộng cùng là đồ khí nghệ và phần giống cần cần. Giúp cho tá-điền, đào kinh, đắp bờ, mở mang ruộng mới; nói tác mà nghe đặng về việc canh-đồng mà thôi; không đặng vay tiền mua bán, cất nhà cửa, cho vay đât mà là đặng trả lãi rất cần.

Người đi vay phải đem bằng chứng giấy tờ cho đủ, đặng hội-đồng cai-quản hội xét rồi hoặc cho y sớ, hoặc hội không chừn. Như đặng vay mà hội thuận chịu rồi thì hội-đồng cai-quản dạy người đi vay phải sao lục đặng, và tờ vi-bản tại sở bách-phần cho chắc là đât muốn vay, chừn đó không có cầm cho ai.

(Còn nữa)

Casino de Saigon

Nhà hát bóng Casino Saigon là một nhà hát bóng đặng bực nhưt hơn hết trong cõi Nam-kỳ này vì những hình hát đều là làm tại nhà Pathe freres là nhà có danh tiếng hơn hết bên Pháp-quốc về hình rạp. Hãy đến coi.

Tuần này có hát tuần Thị-minh.

Trường Thương - mại

Hiệp ý cùng ông Nguyễn-v. Của hội-trường Nam-kỳ thương-mại kỹ-nghệ, quan Thông-độc Maspéro nhưt định chuẩn xuất cho ông Nguyễn-vân-Cửa lập trường thương-mại dạy bằng chữ quốc-ngữ cho người Annam chưa hiểu biết tiếng Langsa đến học.

Vậy trong bạn đồng-bang vị nào có thể lãnh phần dạy đặng, xin hãy do nơi ông Ng.-vân-Cửa mà thương nghị và những vị nào muốn vào sở học-sanh cũng do nơi ông mà xin học.

Trường học làm bánh

Trường dạy học làm bánh mới rước đặng một người thợ thiện nghệ, người Annam, tên là Nguyễn-vân-Huyền, thợ của tiệm M.M. Phú và Qui ở đường Némésis số 10, biết đủ các thứ bánh ngọt của Khách-trú và bánh khô.

Vậy ngày 10 Novembre trường mở cửa tiếp dạy, cứ lệ từ 7 giờ tới chín giờ đêm. Đồng-bang, nhưt là mấy tiệm café, nên đến mà xin vào học, khỏi tốn kém chi cả.

Muôn xin, do nơi ông Nguyễn-vân-Cửa hoặc ông Trần-quang-Nghiem chánh và phó hội-Trường Nam-kỳ thương-mại kỹ-nghệ mà xin.

Tự-vị Pétrus Kỳ

Cuốn tự-vị Pétrus Kỳ Langsa dịch ra quốc-âm, in lần thứ nhất đã hết lâu rồi. Bởi nhiều vị muốn mua mà không có, nên nhà-Union in lần thứ 2 edition giúp ích cho trong xứ. Tự giấy còn rất mắc lòng giá bán cũng không đổi. Cứ mỗi cuốn sáu đồng (\$600). Mà vị nào muốn mua trả bạc trước bây giờ, lại để cho giá nhẹ hơn năm các, là tra năm đồng rưỡi thôi.

Muôn mua cứ việc để gửi ngay cho:

M. Nguyễn-vân-Cửa
Directeur de l'Imprimerie de l'Union, 155-157 - Rue Catinat Saigon.

THƠ TÍN VANG LAI

(Petite correspondance)

Laithieu, le 5 Novembre 1919.

A Nonisier le Directeur du Luc-hien tân-vân Saigon.

Kính ông,
Tại chợ Laitieu, chúng tôi có khởi lập một hội Annam thương-cước công-tỷ nghĩa.

Vậy chúng tôi định ngày 9 Novembre này, nhằm ngày chúa-nhật đúng 9 giờ ban mai, thì mở hội nhóm tại nhà M. Ng.-hiệp-Hòa chủ trại-cơm tại Lạc-biên (Rue de L'Abattoir) đặng xướng ra kết-huân.

Vậy hội chúng tôi kính mời ông có thiệp rành, xin dời gót đến dự hội của chúng tôi, thì chúng tôi hết lòng cảm tạ.

Nay kính thỉnh.
Thay mặt hội: Ng.-hiệp-Hòa.

Chỗ in, le 31 Octobre 1919.

Trọng kính gửi lời thăm ông chủ bút cho đặng g bình an, nguyên tôi ở dưới

Mỹ-tho tôi lên hầu về sự điển thờ, rồi sẵn điệp thừa nhân tôi đi coi đoàn-thề ra thế nào, chớ xử tôi sắp đật đã rồi, khi tôi đến tại Chợ-lớn là rue Paris tôi có thấy một sự thương hại cho anh lính tuần thành lợi nghiệp quá, người còn nhỏ mà có lòng chiều mến đặng bang mình, cho nên anh phải mang họ, như vậy, trong khi anh gác đường Paris, anh thấy người Annam vô tên khách trú ăn uống đặng đót chừn, anh có f, mà chừn mấy người ăn đó ra về, sẽ kiếm đặng phần giải cho chúng nó nghe, thì trong lúc đó tôi có nghe coi, người nói làm sao, người lính nói như vậy, chớ xử ông có nghe sự chi hay không, trả lời nói có nghe, rồi người lính đó nói như vậy, sao chuyện đặng-thế mà ông chủ bút bày cho chúng mình hơn mấy tháng đã rồi, sao mấy ông không tiến trong mà lãnh đặng, sự ăn uống mình kiếm mình mới phải cho trước là mình từng ngón mà ông đặng-thế sau mới làm gương cho khách trú, có lẽ nó mấy ông làm như vậy, thì lúc hai đặng nói đó trong tiệm lớn nhỏ đều ra hát, mà nghe rồi không ai ăn đó nữa, cho nên khách trú nó đi lại hết nó thừa người lính, nói là cho người lính như vậy: bữa 14 octobre người lính gác đó không cho Annam ăn tiệm đặng, cho nên quan sự tại đó lên mà hỏi, thì tôi có đi theo tới nghe người lính trả lời như vậy, về hỏi quan lớn cầm xe kéo không cho lễ bầy cho nên tôi có rầy chừn nó, chớ tôi không phải đến chừn nó, mà đặng ăn, (mà tháng chộc nó nói giao cho tôi như vậy, quan tại đó không xét cho người lính nên đem bỏ khám hết một ngày một đêm, nên tôi lấy lòng cảm thương người lính gác đó nói các sự lại tôi mới rõ, rồi tôi hỏi tên lính bị tháng chộc nó thừa là tên chi vậy, thì mới tên bị phạt đó tên Liêu thì tôi mới rõ đặng, nên nay tôi mới lại cho ông, và tôi xin lỗi ông, xin để vào nhật trình cho đặng bang xem mà cảm ơn cho anh lính đó cho rồi là người tốt vậy. Bám ông rõ ông có để nhật trình thì cảm ơn ông, có để xin đặng cho bản tuần lễ của đó mặt đặng bang mới đặng rõ, và anh em thương mãi rõ mà cảm ơn cho người.

Thời tôi tới tôi mệt cho ông rõ, tôi mất đi hầu Tòa tôi ở lại Chợ-lớn một tuần lễ, rồi tôi sẽ về.

Nay tho.

Phanrang, le 29 octobre 1919

Trọng kính lời và xin ông đặng rõ, xin ông sẽ để vào nhật-trình những mấy điều này cho thiên-hạ họ biết, chớ hãy giữ nhật-trình không rao cho người mà người có liên có bạc mà bày ra những sự thì chầy khách-trú thì cũng điều phải làm và nay chừn là người Nam-kỳ làm điều chi cho mới đặng đặng mà hay đặng làm ra thì người khác cũng như những mấy anh rõ tiến sự đặng đặng đại phủ mà lại thông mình mà chẳng biết nghĩ ra việc chi cho khác mà tây chạy tội chộc, mà sao lại cứ thấy tây chạy Annam, vì là sự này ở Phanrang xưa nay thì hai nghề này là nhiều rồi, là tailleur và coiffeur, là những người đặng đặng làm ra nhiều hơn những người đặng đặng thì cũng cứ như người đặng đặng đặng, chẳng có thấy người nào mà bày ra cho khác coi thì, bởi vậy cho nên là người Annam, tây chạy người Annam, xin ông sẽ in nhật-trình mà rao cho họ biết chừn làm như vậy thì nào có danh tiếng gì mà đặng thêm hại cho người mình nữa, nếu như vậy, thời đừng bày sự tây chạy

PHARMACIE PRINCIPALE

Tiệm thuốc Tây này dọn dẹp theo cách Văn-minh và lớn hơn hết trong Đông-dương này

LẬP RA TỪ NĂM 1865 HỐI TRƯỚC CỦA ÔNG HOLBÉ và RENOUX

Nay ông L. SOLIRÈNE, nhứt hạng bào-chê sư, kê nghiệp

ở Saigon, ngang nhà hát tây. Bán đủ thứ thuốc tây, tốt thượng hạng và giá lại rẻ Lục châu chư quân-tử có cần dùng thuốc tây xin hãy gửi thơ cho tiệm thuốc này mà mua, thì sẽ được vừa lòng. Cuốn ĐƯỢC-TÍNH LƯỢC-BIÊN đã xuất bản rồi. Ai muốn xin thì viết thơ cho ông Solirène, ngài sẽ gửi cho không.

tiệm khách trừ được hơn trăm bao, để đem bán Qui-nhơn mà thôi, họ còn coi thứ nều có bán được cao giá ở đây thì rồi họ cũng khui ra mà bán lấy bội lợi, Ngó nói trời mưa gió, nghe lời dọa dẫm công nên ghé thay. Đó cách họ buôn bán như vậy, bề coi mỗi bát chet được ai bao nhiêu thì họ cứ thàng tay bắt chet.

Ước gì các hãng buôn Annam ở Nam-kỳ ta mau mau đem gạo ra để trợ cho người đồng-bang trong cơn nguy biến, thì qui hầu biết chừng nào! Phước đức lắm lắm!

Té bị thương

Một người lãnh-bệnh kia làm làm một số nhà của hội S.T.C.A. chưa rồi.

Bữa 29 Septembre 3 người thợ mộc đương đưa chuyên một cái đòn-tay bằng gỗ thiết nặng lên gác, ở trên có một người thợ nữa nắm dây kéo lên, 3 người thợ ấy đều đứng trên một cái ghế bằng ván mỏng, hay đầu ống một cái rúc, đều ngã lăn xuống đến xi-màng.

Một người bị thương nặng quá, lỗ máu, gãy răng, máu chảy lòi lằng, nằm bất tỉnh như sượng, người nữa cũng bị thương nhưng mà nhẹ, chỉ thấy da một chút chỗ nơi miệng và gãy một cái răng mà thôi Hai người ấy đem đến nhà thương điều trị, còn một tên nữa, may yin được cái dây nên tay ngã xuống nhưng không cau chỉ cả.

Trong lúc nguy cấp đó, ai cũng tưởng là tên thợ kia không thể toàn được tánh mạng, may nhờ thương-phương của quân thủy thức cứu cho, nghe đầu chiếu hóm ỷ đã nói năng được, may khỏi chết.

Mắt trộm

Hai vợ chồng thấy thông kia, mới đổi đến, thuê cái nhà tranh của tên thợ kia ở làng Hải-hầu đợi ở chung.

Đêm chửa nhật 28 Septembre, thấy ta đi chơi về khuya, nằm ngủ quên, ăn trộm vỏ soạn lầy va-li, vác rương ra ngoài cốn cái trước cửa, mà lầy áo quần va để té nhuyên hết cả.

Khi thức dậy, biết mắt trộm, hỏi hoàn lên, người ta chạy đến, thì trộm đã lủi thoát bao giờ mất, chỉ tìm được cái rương và cái va-li không mà thôi.

Chàng biết thấy Trinh báo với quan cảnh sát thế nào, mà chủ cho thuê nhà ấy bị bắt giam cứu, nghe đầu chủ ấy không mất chi cả, chỉ mất đồ thấy thông ấy thôi.

TRỊ BỆNH YẾU PHẠP

(L'homme's medicine)



Các vị thuốc chế trong nhà có một thứ rượu mà dùng trong lúc đau rét, hoặc nặng lạnh, ở vị không uống nữa, thì hãy mua rượu này uống mà nó chữa bệnh rất giúp bạn đồng-bang dễ mua, dễ bán. « Tiền nghĩa nhi hậu lợi ».

Chỉ cần cho họ biết tên thuốc gì, họ sẽ cho họ biết, cái cơ sở của chúng tôi ở đây.

Chỉ cần cho họ biết tên thuốc gì, họ sẽ cho họ biết, cái cơ sở của chúng tôi ở đây.

Cách tranh thương

Muốn buôn bán cho đắt mỗi hàng, thì phải đốt đèn cho thiết sáng.

Người buôn bán âu-châu cũng dùng cách đó; người china họ cũng dùng cách ấy.

Vậy thì đồng-bang nên đến tiệm Lục-tính khách-lầu số 82 đường d'Espagne chợ Saigon, mà mua hoặc đèn khí, hoặc đèn lò là hiệu Best, mà đốt cho sáng; thì cuộc buôn bán mới thịnh vượng.

Tiệm đó có đủ các thứ đèn đẹp đẽ; và bán rẻ hơn các nơi.

Lời rao

Chúng tôi là thầy thuốc bác ở tỉnh Quảng-nam, vào làm thuốc trong xứ này đã lâu, chúng tôi có bài thuốc của tiên như truyền lại kêu là Bà-chứng hoàn chuyên trị nhiều bệnh ngặt nghèo trong xứ Viêm-nhiệt này, hoàn thuốc làm bằng thuốc nam tìm trong dãy núi Trung-kỳ được tươi nên sức thuốc mạnh lắm đã trị nhiều bệnh rất rất hiệu nghiệm; chẳng những là trị bệnh cho người mà còn trị được cho súc vật như Heo, ngựa, bò, trâu.

Chúng tôi có gửi bán tại tiệm ông Bùi-quang-Nho Bentré nếu ai muốn dùng cho khỏi dùng thuốc chệch xin gửi thơ tới tiệm ấy mà xin một tờ giấy coi trị bệnh gì và cách chuyên trị.

ĐOÀN-THỨC-MINH, LÊ-VĂN-VI, cáo khải.

« Nguyễn-nhứt-Tân »

Tiệm Nhứt-Tân mới mở cửa hàng trước nhà thương Chợ-rẫy (Cholon) bán gạo, nước mắm, củi, thuốc, giấy và đủ đồ tạp-nhất.

Có thợ sơn thiết giới, lãnh sơn nhà cửa và các việc thuốc về nghề sơn thiết khéo như thợ tây làm.

Có thợ may, lãnh may quần áo Annam, may quần áo kẻ, nếu qui vị đến một lần thì sau qui vị sẽ vui lòng đến hoài.

NGUYỄN-NHỨT-TÂN.

Lời rao cần kíp

Kính cùng qui ông, qui bà rõ: Thudäumột là một xứ trà có tiếng thuở nay nổi trong Lục-châu. Nền tiên thiếp ở tại xứ trà có mua về chế và ướp làm được 3 thứ gọi là trà Nam-việt, để thể cho trà Tàu. Trà tiên thiếp chế ra đây mùi thơm, nước lổt lại ngon nữa. Dùng 2 ba lần rồi nước hãy còn đậm, vì trà lựa thiết tinh khiết. Uống vào một lát, miệng thơm và ngọt ngọt.

Bán từ 3 kilos sắp lên. Trà Nam-việt.

1. — Trà Nam-việt Huỳnh-thị-Mười có gói 4 lượng giá bán một cát hai chiếm . . . 0\$12

Nhằm mỗi kilo, tám cát. . . 0 80

2. — Trà Cải-lương, mỗi gói 4 lượng giá một cát. . . 0 10

Mỗi kilo nhằm bảy cát. . . 0 70

3. — Trà Đoàn-thê (trà xuong) mỗi gói 4 lượng . . . 0 08

Mỗi kilo, năm cát ba chiếm 0 53

Trà huê bán từ 3 kilo sắp lên

4. — Trà dot thượng hạng, năm cát một kilo. . . 0 50

5. — Trà gan, cũng ngon lắm mỗi kilo . . . 0 35

Còn như muốn mua trả bán lẻ, xin gửi thơ đến tiên thiếp thương-nghi. Tiền gửi về phần chủ mua chịu. Như ông bà có lạp giao kể từ 6 tháng sắp lên thì tiên thiếp sẽ để sự bán trả trước tình ông bà ở cho một mình ông bà bán mà thôi.

Đúng thử một lần thì đủ biết trà tiên thiếp ngon không cúi xin qui ông, qui bà trước, các qui trị của tiên thiếp đều có tên trên « Cái chén trà phê dương Hamelin » và có nhiều gói có giấy phụng thưởng một năm Nhứt báo. Thế được giấy ấy xin gửi đến Báo-quan quốc-âm nào đó như Lục-tính Tân-văn, Nam-trung Nhứt-báo, Thời-báo, Công-luận cùng nhiều báo quốc-âm khác để tên họ và chỗ ở để tiên thiếp nhứt-trình liên khi nào cần mua trả bán có trả đường thẻ và đường lán, làm tại bốn xứ nữa.

Cúi xin qui ông, qui bà giúp tiên thiếp được thành tựu. Rất cảm ơn ngàn ngày.

Nay kinh,

Madame Huỳnh-thị-Mười.

Chê và bán trà Nam-việt, và Trà huê tại Thủ-đầu-một.

THƯƠNG TRƯỜNG

Giá các thứ hàng hóa xuất cảng

TÊN CÁC THỢ CÂY	BÈ HOÀNH VÀ TRƯỜNG		GIÁ THƯỚC CHUÔNG	
	CÂY CỤA CHUÔNG	GỖ SỨC	GIÁ CÂY CHUÔNG	GIÁ GỖ SỨC KHÔNG VỎ
Cây để làm bàn,	Sao	033 x 033 0=45	2500	
ghế, cái nhà	Cám-xe	" 0 45	32 00	25000
v. v.	Dầu thông	" 0 45		18 50
	Trắc			

LOẠI CÂY TRÁM	BÈ TRƯỜNG	BÈ HOÀNH	TỜ 100	GIÁ
Cây công	1=50	Từ 0=10 đến 0=12	100	5\$
"	2 00	"	100	7
"	2 50	"	100	9
"	3 00	Chở tới bến Saigon 18\$	100	11
"	3 50	"	100	14
"	4 00	"	100	18
"	5 00	"	100	25

VỤ'A THUỐC ANNAM

(Dépôt de Tabacs Indigènes)

E. DẦU

N° 58, Rue Lefebvre, — SAIGON

NGỒ CÙNG CHƯ ÔNG HÚT THUỐC

Thuốc Gò-sấp trừ tại Vụ đây thà là thuốc trồng tại đất Gò-sấp. Thuốc ngon, mùi thơm, tàn trắng, khói thơm, hút không nóng cổ. Kinh mới Ban Hàng gần xa rộng lòng thì ăn Mua trả. Bán thứ, và cung thỉnh chư Thượng gia trong Lục-châu. Tiêm nào muốn Trê Thuốc của Danh hiệu đăng bán lại, xin gửi thơ đến Tiêm tới mà thương nghị. Tôi sẽ hồi âm phân rõ giá cả, cách gửi và cách trả tiền. Vốn tôi giữ một lòng chắc chắn, giúp bạn đồng-bang dễ mua, dễ bán. « Tiền nghĩa nhi hậu lợi ».

Lời hèn kinh tôi bạn Đồng-Bang
Điện đặc thương nhân nội cửa Hàng,
Bương bà Thương-trường dành mới lợi,
Đề người khi đề cõi Nam Phang.

VỤ'A THUỐC GỖVÁP
ở đườngđầy Bà-bà.
Chủ-vụ, E. H. V. Dầu.kinh cáo.
N° 58, Rue Lefebvre Saigon.



XA-BÔNG MẶT-XÂY ĐEN

Vết lấm rố lấm

Hiệu con Rồng

HÀO-VINH Công-ty (Hàng ANNAM) 207th, Rue Lafayette, Saigon



Cách làm mau té tiền

Viết thư cho hãng Annam, Hào-vinh Công-ty, 146 bis Rue Lefebvre... Viết thư cho hãng Annam, Hào-vinh Công-ty, 146 bis Rue Lefebvre...

CORDONNERIE-CHAPPELLERIE TONKINOISE GRAVURE SUR MÉTAUX ET MAIBRES

NGUYỄN-CHI-HÒA SAIGON - 83, Rue Catinat, 83 - SAIGON



Tiệm đóng giày của tôi làm theo kiểu Langsa kim thời. Tôi làm kỹ càng và thiết tình bằng các thứ Da bèn lầy hết và tinh phải...

SOCIÉTÉ DES TABACS DE L'INDOCHINE

(Đông-đương Yên diệp Công-ty)

Tư-bản: 6.000.000 fr.

Chính sở Công-ty tại PARIS

Sở Cai-tri và công-xưởng tại HANOI

Đầu-điền trồng thuốc lá tại KIM-XUYỀN và VĂN-KHÊ

Hiện có những thứ sau này gửi bán trong các hiệu:

XI-GÀ. NINA.

Thuốc chữa vẩn:

COQ (Con gà)

FAVORITES.

METROPOLES

vấn vẩn

Và thứ thuốc lá vẩn, chiếu khách, hiệu

PAGODE (Cái chùa)

Thuốc vẩn:

VICHY CELESTINS PHÁP-QUỐC-TUYÊN VICHY GRANDE-GRILLE VICHY HOPITAL VICHY-ÉTAT ĐIỀU TẾ DEL VICHY-ÉTAT PASTILLES VICHY-ÉTAT COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT

PHẢI DÙNG THUỐC BỔ VÀ TRỊ ĐÀM TRIỆT HIỆU LẠ ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX

CÓ MỘT MINH NHÀ NÀY Ở QUẬN THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SÙNG VÀ LAM XE MÁY TẠI THÀNH St-Étienne

Certifié le 17/11/1919 Trois mille cent de m... Saigon le 7 Novembre 1919

Saigon - Imp. de l'Union L'Administrateur Gérant: NGUYỄN-VĂN-CỬA